

Tăng cường thu hút vốn đầu tư trong nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

NGUYỄN MẠNH TUÂN*
NGUYỄN THỊ THÚY LOAN**

Những năm qua, tỉnh Phú Thọ đã nỗ lực phát huy những tiềm năng sẵn có, đề ra những chính sách có tính chất “bản lề” nhằm thu hút vốn đầu tư từ các doanh nghiệp trong nước để có được nguồn vốn đầu tư đáp ứng yêu cầu phát triển. Riêng năm 2020, nguồn vốn thu hút trong nước của Phú Thọ đạt 5,2 nghìn tỷ, tăng 2% so với năm 2019. Nhưng, so với tỉnh Vĩnh Phúc, một tỉnh liền kề được thành lập cùng năm, thì con số trên vẫn còn rất hạn chế. Bên cạnh đó, tốc độ triển khai nhiều dự án trọng điểm của Tỉnh còn chậm. Do đó, Phú Thọ cần quan tâm hơn nữa vấn đề thu hút và sử dụng nguồn vốn đầu tư trong nước.

THỰC TRẠNG

Trải qua hơn 20 năm trưởng thành và phát triển, công cuộc đầu tư phát triển kinh tế - xã hội được chú trọng đã đưa Phú Thọ từ một tỉnh có tốc độ phát triển 5% vào năm 1991 đã tăng lên 18% năm 2020. Thành công đó có sự đóng góp rất lớn của các doanh nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước trên địa bàn trong những năm qua.

Vốn đầu tư trong nước của tỉnh Phú Thọ trên góc độ vĩ mô

Trong giai đoạn 2018-2020, vốn đầu tư toàn xã hội của tỉnh Phú Thọ tăng cao. Cụ thể, theo thống kê, thì vốn đầu tư toàn xã hội năm 2020 đạt 23.600 tỷ đồng, tăng gấp 1.5 lần so với năm 2018 (Bảng 1). Bình quân hàng năm vốn đầu tư toàn xã hội của tỉnh Phú Thọ tăng 2.500 tỷ đồng.

Có thể thấy rằng, tổng nguồn vốn đầu tư cho toàn xã hội của tỉnh Phú Thọ tăng đáng kể trong giai đoạn 2018-2020, từ 4.525 tỷ đồng năm 2018 tăng lên 5.100 tỷ đồng trong năm 2020, tương ứng với tốc độ tăng trưởng bình quân là 116,35%. Nguồn vốn ngân sách nhà nước đã đóng góp quan trọng vào đầu tư cơ sở hạ tầng địa

phương, như: cải tạo hệ thống đường giao thông, cải thiện các trường học để đáp ứng nhu cầu đào tạo, cải thiện môi trường đầu tư... Đây là nguồn vốn quan trọng trong việc thu hút các nguồn vốn khác, như: nguồn vốn nước ngoài, kích thích nền kinh tế tư nhân đầu tư ngày càng nhiều hơn trên địa bàn Tỉnh.

Tình hình thu hút vốn đầu tư theo lĩnh vực kinh tế

Đối với lĩnh vực công nghiệp:

Lượng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong nước vào địa bàn Tỉnh ngày càng tăng mạnh. Từ chỗ Tỉnh chỉ thu hút được 10.580 tỷ đồng từ các doanh nghiệp vào năm 2018, thì chỉ 2 năm sau, vào năm 2020, lượng vốn đầu tư đã tăng lên gấp 1.5 lần là 15.950 tỷ đồng (Hình 1). Chỉ trong vòng 3 năm (2018-2020), đã có 90 dự án công nghiệp đầu tư vào địa bàn Tỉnh với tổng số vốn đăng ký là 33.498.958 tỷ đồng, trung bình mỗi dự án có giá trị khoảng 372,211 tỷ đồng. Năm 2019, 2020 là bước đột phá trong công tác thu hút vốn từ các doanh nghiệp trong nước vào tỉnh Phú Thọ. Cụ thể, lượng vốn thu hút được trong năm 2019 là 13.125 tỷ đồng tăng hơn so với năm 2018 là 2.545 tỷ đồng, tương ứng tăng 24,05%; năm 2020 là 15.950 tỷ đồng tăng hơn so với năm 2019 là 2.825 tỷ đồng, tương ứng tăng 21,52%.

BẢNG 1: VỐN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC CỦA TỈNH PHÚ THỌ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | 2018 | 2019 | 2020 | So sánh (%) | |
|-----------------------------|--------|--------|--------|-------------|-----------|
| | | | | 2019/2018 | 2020/2019 |
| Tổng vốn đầu tư toàn xã hội | 17.435 | 20.485 | 23.600 | 117,49 | 115,20 |
| Vốn nhà nước | 4.525 | 4.998 | 5.100 | 110,45 | 102,04 |
| Vốn dân cư, tư nhân | 11.050 | 13.485 | 14.500 | 122,03 | 107,52 |

* ThS., ** ThS., Trường Đại học Hùng Vương

Số lượng các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp ngày càng chiếm đa số. Năm 2015, mới chỉ có 5 dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, thì đến năm 2020, toàn Tỉnh có 108 dự án đầu tư vào lĩnh vực này. Các dự án chủ yếu là đầu tư xây dựng sản xuất nhà máy gạch và chế biến nông, lâm sản. Hiện trên địa bàn đã có 8 nhà máy gạch đang hoạt động, đáp ứng đủ nhu cầu xây dựng trong Tỉnh và các tỉnh lân cận. Những dự án sử dụng công nghệ cao, như xi măng lò đứng, đang ở bước hoàn thành.

Đối với lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp:

Trong giai đoạn 2018-2020, thu hút vốn đầu tư vào lĩnh vực nông - lâm - nghiệp của tỉnh Phú Thọ có sự gia tăng đáng kể (Bảng 2).

Năm 2020, toàn Tỉnh có 21 dự án đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp, chủ yếu tập trung vào trồng và khai thác sản phẩm từ rừng như trồng rừng nguyên liệu giấy, trồng cây dược liệu... Tổng số vốn đăng ký đầu tư trong lĩnh vực trồng rừng là 1.232,713 tỷ đồng, các dự án đang trong giai đoạn hoàn thành.

Diện tích đất lâm nghiệp của tỉnh Phú Thọ khá lớn, đất không có mục đích sử dụng cũng rất nhiều, tận dụng được điều này, các nhà đầu tư đã tiến hành rất nhiều dự án đầu tư trồng rừng kết hợp du lịch sinh thái và du lịch văn hóa. Những dự án này rất được Tỉnh ủng hộ, vì không gây ô nhiễm môi trường, không phá hoại cảnh quan xung quanh, tạo việc làm cho những lao động không có trình độ, giải quyết khó khăn cho Tỉnh.

Thủy sản dù không phải là thế mạnh của tỉnh Phú Thọ, nhưng do điều kiện tự nhiên ưu đãi, nên Phú Thọ có 10.500 ha tổng diện tích nuôi thủy sản; trong đó, diện tích chuyên nuôi đạt 5.350 ha; tổng lượng khai thác thủy sản của Phú Thọ ước tính đạt 4075 tấn/năm.

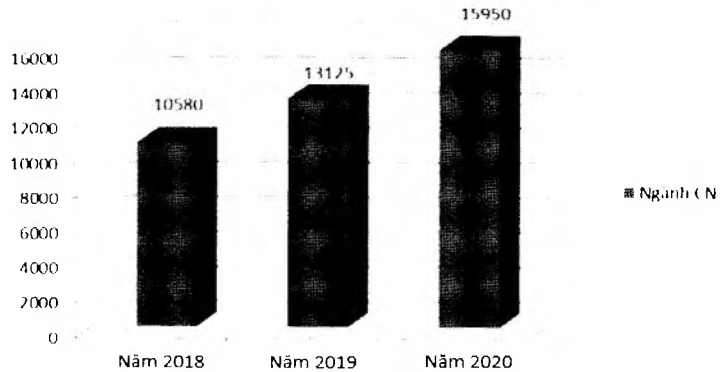
Ngành nông nghiệp thuần túy là ngành chủ đạo của tỉnh Phú Thọ: vốn đầu tư vào ngành chủ yếu là các hộ nông dân nhằm sản xuất lương thực, thực phẩm, cũng như giải quyết một lượng lớn lao động trên địa bàn. Với những lợi thế về tự nhiên, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư vào nông nghiệp. Hết năm 2020, có 13 dự án với tổng số vốn đăng ký là 310 tỷ đồng.

Đối với lĩnh vực thương mại dịch vụ:

Lượng vốn đầu tư cho lĩnh vực thương mại dịch vụ không lớn như ngành công

HÌNH 1: VỐN ĐẦU TƯ VÀO NGÀNH CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2018-2020

Đơn vị tính: Tỷ đồng



BẢNG 2: TÌNH HÌNH THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ VÀO LĨNH VỰC NÔNG - LÂM - NGHIỆP CỦA TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2018-2020

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | 2018 | 2019 | 2020 | So sánh (%) | |
|-----------------------|------|------|------|-------------|-----------|
| | | | | 2019/2018 | 2020/2019 |
| Nông nghiệp thuần túy | 870 | 917 | 798 | 105,40 | 87,02 |
| Lâm nghiệp | 142 | 155 | 132 | 109,15 | 85,16 |
| Thủy sản | 19 | 16 | 17 | 84,21 | 106,25 |

BẢNG 3: TÌNH HÌNH THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ CỦA CÁC NGÀNH TRONG DỊCH VỤ

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | 2018 | 2019 | 2020 | So sánh (%) | |
|------------------------|-------|-------|-------|-------------|-----------|
| | | | | 2019/2018 | 2020/2019 |
| Vận tải kho bãi | 1.075 | 1.331 | 1.697 | 123,81 | 127,49 |
| Tài chính ngân hàng | 819 | 1.089 | 1.402 | 132,96 | 128,74 |
| Giáo dục, đào tạo | 768 | 847 | 1.033 | 110,28 | 121,95 |
| Thông tin truyền thông | 512 | 544 | 701 | 106,25 | 128,86 |
| Các ngành khác | 1.947 | 2.239 | 2.547 | 114,99 | 113,75 |

BẢNG 4: ĐÓNG GÓP CỦA VỐN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC VÀO GRDP CỦA TỈNH PHÚ THỌ THEO GIÁ THỰC TẾ

Đơn vị: Triệu đồng

| Năm | GRDP | Vốn đầu tư trong nước | Tỷ trọng VĐT trong nước so với GRDP (%) |
|------|------------|-----------------------|---|
| 2018 | 41.113.132 | 34.469.558 | 83,84 |
| 2019 | 44.094.138 | 37.506.474 | 85,06 |
| 2020 | 48.814.400 | 42.048.724 | 86,14 |

ng nghiệp, nhưng có sự tăng trưởng ổn định qua hàng năm (Bảng 3). Giai đoạn 2018-2020, lượng vốn đầu tư của ngành dịch vụ chỉ bằng 50% so với ngành công nghiệp, nhưng giá trị mang lại từ ngành thương mại



dịch vụ lại ngày càng tăng nhanh và chiếm tỷ trọng cao trong GRDP.

Với nhiều ưu đãi về tài nguyên thiên nhiên, về vị trí địa lý, Phú Thọ là tỉnh khá phát triển với ngành dịch vụ vận tải và kho bãi. Số vốn đầu tư vào ngành này liên tục tăng: năm 2018 số vốn đầu tư là 1.075 tỷ đồng, đến năm 2020, số vốn này là 1.697 tỷ đồng.

Ngoài ra, đời sống nhân dân thay đổi, nhu cầu về giáo dục và truyền thông cũng ngày càng tăng. Đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ cũng đã chú trọng hơn vào giáo dục: hệ thống các trường mầm non tư thục ngày càng nhiều, các trường chất lượng cao... Do vậy, vốn đầu tư cho giáo dục cũng tăng lên đáng kể: năm 2018 số vốn đầu tư là 768 tỷ đồng, nhưng đến năm 2020, số vốn này đã tăng lên 1.033 tỷ đồng.

Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh Phú Thọ

Trong những năm qua, thu hút vốn đầu tư trong nước đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn Tỉnh.

Bảng 4 cho thấy, sự đóng góp của vốn đầu tư trong nước luôn chiếm tỷ trọng cao trong GRDP của Phú Thọ qua các năm, chiếm trên 80%. Cụ thể: năm 2018 chiếm 83,84%; năm 2019 chiếm 85,06% và năm 2020 chiếm 86,14%. Nếu so sánh tỷ trọng của vốn đầu tư trong nước trong tổng vốn đầu tư và tỷ trọng của vốn đầu tư trong nước với GRDP toàn Tỉnh có thể thấy rõ, vốn đầu tư trong nước không những đóng góp cho tăng trưởng kinh tế về số lượng, mà còn là nhân tố sử dụng hiệu quả vốn đầu tư, góp phần không ngừng nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế của Tỉnh.

Bên cạnh kết quả đạt được, trong thời gian qua, thu hút vốn đầu tư trong nước của tỉnh Phú Thọ vẫn còn nhiều hạn chế. Tỉnh chưa có nhiều dự án quy mô lớn, chưa có những “đại bàng lớn” đậu ở Phú Thọ... Đặc biệt, so với Vinh Phúc, một tỉnh liền kề được thành lập cùng năm, thì thu hút vốn đầu tư trong nước của Phú Thọ vẫn chưa thực sự nổi bật. Bên cạnh đó, tốc độ triển khai nhiều dự án trọng điểm của Tỉnh còn chậm.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Thứ nhất, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

- Cần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

- Tiến hành sắp xếp lại bộ máy, chức năng nhiệm vụ của một số sở, ngành và một số phòng, ban cấp huyện.

- Phân cấp ngân sách, phê duyệt dự án đầu tư về giao đất và cấp đất... cần tạo cơ chế chủ động của các cấp, các ngành trong việc cụ thể hóa các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Thực hiện tốt cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa” điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức giải quyết nhanh chóng công việc. Các thủ tục hành chính, quy trình, thời gian giải quyết và lệ phí được công khai, hạn chế tối đa việc gây phiền hà cho nhân dân và các tổ chức khi có yêu cầu. Quy trình công tác được đổi mới, cải tiến sự phân công, phối hợp của các cấp, các ngành với các cơ quan chuyên môn.

Thứ hai, làm tốt công tác quy hoạch

Tỉnh cần có những định hướng rõ ràng trong công tác đầu tư, cần quy hoạch phát triển vùng lãnh thổ, quy hoạch cụm, khu công nghiệp để có những kế hoạch phát triển cụ thể, tránh tình trạng đầu tư trùng lặp. Tập trung làm tốt quy hoạch, bao gồm: quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành, quy hoạch đất đai, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch chi tiết... đặc biệt là quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp để tạo quỹ đất sạch thu hút các dự án đầu tư.

Công tác quy hoạch đầu tư có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển kinh tế sau này của một địa phương. Tỉnh Phú Thọ đã làm tốt công tác quy hoạch vùng lãnh thổ, nhưng công tác quy hoạch đầu tư, thì lại chưa được chú trọng nhiều, vì thế cần phát triển đồng bộ các vùng kinh tế, các ngành kinh tế của Tỉnh. Xây dựng và hoàn thiện các khu, cụm công nghiệp đã được Thủ tướng phê duyệt.

Công tác quy hoạch đầu tư phải gắn liền với bức tranh kinh tế của Tỉnh và cần được tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thông qua công tác nghiên cứu, điều tra cơ bản, làm căn cứ xây dựng cơ chế chính sách, các chương trình đầu tư phát triển phù hợp với từng vùng.

Thứ ba, xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng

- Đầu tư kết cấu hạ tầng, như: giao thông, điện nước, hệ thống thông tin liên lạc, nâng cấp các dịch vụ hiện có để tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, bao gồm: giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc, xây dựng khu dân cư, nâng cấp hệ thống khách sạn, hạ tầng du lịch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp.

- Sớm hoàn thiện hồ sơ về quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng; vận động kêu gọi các nhà đầu tư đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; đôn đốc Công ty hạ tầng đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.

- Các ngành, các huyện, thành phố cần nhanh chóng rà soát quy hoạch các ngành và địa phương, xác định các sản phẩm chủ yếu phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, phù hợp với thị trường trong nước, cũng như xuất khẩu hiện nay và sắp tới; xác định rõ nhu cầu từng loại vốn đầu tư cần thu hút từ các thành phần kinh tế trong và ngoài nước; đồng thời với việc thực thi đầy đủ các chính sách và pháp luật do Trung ương quy định, cần rà soát, xây dựng những quy định mang tính chính sách về khuyến khích ưu đãi đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Thứ tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tỉnh Phú Thọ cần tiếp tục tăng cường đầu tư cho các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa để nâng cao trình độ dân trí,

tỷ lệ lao động được đào tạo và sức khoẻ cho người lao động. Tăng cường công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý các doanh nghiệp, sắp xếp lại và nâng cao trình độ cán bộ quản lý nhà nước. Chú trọng xây dựng nhân lực có kỹ thuật, trình độ cho sản xuất, kinh doanh.

Chú trọng đầu tư cho giáo dục chuyên nghiệp và dạy nghề. Xây dựng các cơ chế khuyến khích phát triển các cơ sở dạy nghề, mở rộng dạy nghề bằng nhiều hình thức thích hợp.

Huy động mọi nguồn vốn hoàn thành việc đầu tư xây dựng trường đại học, trường dạy nghề của Tỉnh và nâng cấp các trung tâm dạy nghề, trung tâm dịch vụ việc làm..., nhằm đáp ứng yêu cầu học nghề cho con em các dân tộc trong Tỉnh, phấn đấu đến năm 2022 đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo 50%.

Đa dạng hoá các ngành nghề đào tạo, như: điện tử, viễn thông, thợ may, kế toán, tin học, ngoại ngữ để cung cấp cho các dự án đầu tư.

Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư

Trước hết, cần xác định công tác tuyên truyền, vận động nhằm giúp nhân dân nhận thức đầy đủ, mục đích ý nghĩa của việc phát triển công nghiệp, dịch vụ, đồng thời có các chế độ chính sách đối với cán bộ, nhân dân liên quan khi thu hồi đất thực hiện. Khu, cụm công nghiệp và các dự án đầu tư được phổ biến công khai, dân chủ, đảm bảo thông suốt từ các hộ dân đến đội ngũ cán bộ. Trên cơ sở tiềm năng thế mạnh của Tỉnh, xác định mũi nhọn thu hút đầu tư và xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư; Xác định lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư: công nghiệp, du lịch, đào tạo nguồn nhân lực; Xác định địa bàn trọng điểm thu hút đầu tư, gồm: huyện Tam Nông, TP. Việt Trì, huyện Thanh Thủy và dọc đường Hồ Chí Minh.

Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia, nội dung chương trình xúc tiến đầu tư cần xây dựng một cách chi tiết, cụ thể bao gồm các nội dung: chuẩn bị tài liệu đảm bảo đầy đủ thông tin đa dạng cho nhà đầu tư, rà soát cơ chế chính sách, làm tốt công tác tuyên truyền quảng bá thông tin, xây dựng hình ảnh của Tỉnh, tổ chức hội nghị, hội thảo và làm việc đối tác, đào tạo tập huấn các kỹ năng xúc tiến đầu tư. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. UBND tỉnh Phú Thọ (2018-2020). *Báo cáo kinh tế - xã hội năm 2018, 2019, 2020*
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ (2020). *Báo cáo 25 năm tình hình thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Phú Thọ*
3. Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ (2020). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ năm 2020*
4. Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ (2019-2020). *Niên giám Thống kê tỉnh Phú Thọ năm 2018, 2019*, Nxb Thống kê

QUẢNG CÁO SỐ 13



KINH TẾ VÀ DỰ BÁO

- | | |
|--|-------|
| 1. Công ty Cổ phần Tập đoàn Hưng Hải | Bìa 2 |
| 2. Công ty Cổ phần Cơ khí và khoáng sản Hà Giang | Bìa 3 |
| 3. Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng | Bìa 3 |
| 4. Công ty Cổ phần Đại Việt Hương | Bìa 4 |